NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT TẠI CÁC HỌC VIỆN, NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

VÕ XUÂN TÂN
Khoa Công tác Đảng, Công tác chính trị,
Học viện Lục quân
HUỲNH THÀNH PHÚC
HV Hệ 1, Học viện Lục quân

Nhận bài ngày 02/10/2025. Sửa chữa xong 18/11/2025. Duyệt đăng 29/11/2025.

Abstract

Improving the quality of teaching the State and Law course in military academies and institutions is an urgent requirement amid increasingly complex national defense tasks. Training institutions need to modernize their curricula and teaching methods to ensure relevance, practicality, and alignment with military and defense missions. At the same time, lecturers must be equipped with professional expertise, pedagogical skills, and updated legal knowledge. Strengthening the application of digital technology and developing digital learning materials can significantly enhance students' learning effectiveness. These efforts contribute to building a politically steadfast, loyal, and law-abiding military force capable of fulfilling missions in the new context.

Keywords: *Military education, State and Law, teaching quality, tasks, requirements.*

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ số và chiến tranh thông tin kéo theo những thay đổi sâu sắc về tư duy pháp lý, phương thức quản lý nhà nước cũng như yêu cầu mới trong việc rèn luyện bản lĩnh chính trị, ý thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ, sĩ quan của quân đội. Trong chương trình đào tạo của các học viện, nhà trường quân đội, môn Nhà nước và Pháp luật giữ vai trò nền tảng trong việc trang bị cho học viên (HV) những tri thức cơ bản về hệ thống chính trị, pháp luật, quản lý nhà nước, kỷ luật quân đội; góp phần hình thành phẩm chất, tác phong và năng lực thực thi nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệnh quân đội. Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy môn học này hiện nay vẫn còn bộc lộ một số hạn chế như nội dung chưa theo kịp sự thay đổi của hệ thống pháp luật và yêu cầu, nhiệm vụ mới; phương pháp giảng dạy chậm đổi mới; khả năng vận dụng kiến thức pháp luật vào thực tiễn công tác của HV còn hạn chế. Thế giới đang trải qua những biến động to lớn, diễn biến rất nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo... Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển nhưng đang bị thách thức bởi sự cạnh tranh ảnh hưởng giữa các nước lớn và sự trỗi dậy của chủ nghĩa cực đoan. Luật pháp quốc tế và các thể chế đa phương toàn cầu đứng trước những thách thức lớn…[6, tr. 105]. Tình hình đó đòi hỏi việc nâng cao chất lượng giảng dạy môn Nhà nước và Pháp luật trở thành nhiệm vụ cấp thiết. Việc nghiên cứu, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nhằm đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giảng dạy theo hướng hiện đại, thực tiễn, gắn với yêu cầu, nhiệm vụ huấn luyện - sẵn sàng chiến đấu trong tình hình mới là cần thiết để góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội "vừa hồng, vừa chuyên", có bản lĩnh chính trị vững vàng, hiểu biết pháp luật sâu sắc và năng lực xử lý tình huống pháp lý trong môi trường quân sự hiện đại.

Email: xuantan250472@gmail.com

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát về giảng dạy môn Nhà nước và Pháp luật tại các học viện, nhà trường quân đội

2.1.1. Vị trí, vai trò của môn Nhà nước và Pháp luật tại các học viện, nhà trường quân đội

Nhà nước và Pháp luật là môn học trong chương trình đào tạo sĩ quan chỉ huy - tham mưu, hậu cần, kỹ thuật, quân y, tình báo cấp phân đội, trình độ đại học. Giáo trình "Nhà nước và pháp luật" được kết cấu 16 chương: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn Nhà nước và pháp luật; Nguồn gốc, bản chất, chức năng của nhà nước, nhà nước XHCN; Những vấn đề cơ bản về pháp luật và pháp luật XHCN; Pháp chế XHCN; Quy phạm pháp luật và quan hệ pháp luật; Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; Luật Hiến pháp và Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam năm 2013; Luật Dân sự và Luật Tố tụng dân sự; Luật Hình sự và Luật Tố tụng hình sự; Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam; Luật Quốc phòng; Những vấn đề cơ bản về tham nhũng và phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam; Công ước của Liên hợp quốc và pháp luật Việt Nam về chống tra tấn; Công ước của Liên hợp quốc và pháp luật Việt Nam về quyền con người. Giáo trình "Nhà nước và pháp luật" nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, Nhà nước và pháp luật nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; luật pháp quốc tế. Qua đó, xây dựng, củng cố cho người học niềm tin vào nhà nước và pháp luật, nhà nước và pháp luật XHCN, làm cơ sở cho việc quán triệt, giáo dục, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật quân đội; góp phần bồi dưỡng năng lực lãnh đạo, giáo dục, quản lý bộ đội và thực hiện nhiệm vụ của người cán bộ sĩ quan quân đội. Quá trình biên soạn, Ban Biên soạn đã kế thừa có chọn lọc các giáo trình, công trình khoa học, tài liệu tham khảo, cập nhật một số quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, văn bản pháp luật mới của Việt Nam và quốc tế [10, tr. 3]. Môn Nhà nước và Pháp luật giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong công tác giáo dục, đào tạo quân nhân, bởi đây là môn học trực tiếp góp phần tăng cường bản lĩnh chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật, nâng cao tinh thần thượng tôn pháp luật cho HV. Đồng thời, trang bị hiểu biết cơ bản về hệ thống pháp luật Nhà nước, pháp luật quân sự, quốc phòng, các nguyên tắc quản lý nhà nước bằng pháp luật cho HV quân đội. Công tác quản lý, duy trì kỷ luật, xây dựng nền nếp chính quy được duy trì nghiêm túc. Qua đó, hình thành năng lực áp dụng pháp luật trong hoạt động công tác, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và quản lý đơn vị của người lãnh đạo, chỉ huy.

2.1.2. Xây dựng khung lý luận về chất lượng giảng dạy và tiêu chí đánh giá

Chất lượng giảng dạy được tiếp cận theo ba nhóm yếu tố cơ bản: - Chất lượng đầu vào, bao gồm chương trình và nội dung đào tạo; hệ thống giáo trình - tài liệu học tập; năng lực chuyên môn, trình độ sư phạm của đội ngũ GV; điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học; - Chất lượng quá trình, thể hiện ở phương pháp sư phạm được áp dụng; mức độ ứng dụng công nghệ và các phương tiện hỗ trợ hiện đại; hiệu quả công tác quản lý, tổ chức hoạt động dạy - học; mức độ tích cực, chủ động của người học trong quá trình tiếp thu kiến thức; - Chất lượng đầu ra, phản ánh qua kết quả học tập; năng lực vận dụng kiến thức pháp luật vào thực tiễn; phẩm chất nghề nghiệp, thái độ và ý thức tuân thủ pháp luật của HV. Từ cách tiếp cận trên, đề tài xác định hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng giảng dạy bao gồm: mức độ nắm vững và hệ thống hóa kiến thức pháp luật của HV; khả năng phân tích, đánh giá và giải quyết tình huống pháp lý trong môi trường quân sự - quốc phòng; thái độ, ý thức tuân thủ pháp luật và kỷ luật quân đội; tính hiện đại, cập nhật và thực tiễn của nội dung giảng dạy; mức độ kết hợp hài hòa giữa lý luận pháp luật và các tình huống đặc thù của lĩnh vực quân sự - quốc phòng. Hệ thống tiêu chí này là cơ sở để đánh giá toàn diện, khách quan và phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo trong bối cảnh hiện nay.

2.1.3. Xác định yêu cầu bảo vệ Tổ quốc đặt ra trong tình hình mới

Trong những năm qua, Đảng ta đã xác định, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN là bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ XHCN, bảo vệ thành quả của sự nghiệp

cách mạng, công cuộc đổi mới trong nhiều năm vừa qua. Đây là nhiệm vụ chiến lược, hệ trọng, thường xuyên và lâu dài, đòi hỏi sự tham gia của cả hệ thống chính trị, toàn quân, toàn dân, dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước.

"Những vấn đề toàn cầu, như: bảo vệ hòa bình, an ninh con người, thiên tại, dịch bệnh, an ninh xã hội và an ninh phi truyền thống, nhất là an ninh mạng,... tiếp tục diễn biến phức tạp"…[4, tr. 105]. Do đó, nghiên cứu làm rõ các yếu tố tác động mới như: Sự phát triển nhanh của pháp luật quốc gia và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh chiến tranh công nghệ cao, an ninh phi truyền thống, chuyển đổi số trong Quân đội. Yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong Quân đội theo tinh thần Nghị quyết số 657-NQ/QUTW "Về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới" và Chiến lược Giáo dục quốc phòng và an ninh là vô cùng quan trọng.

2.2. Giảng dạy môn Nhà nước và Pháp luật tại các học viện, nhà trường quân đội

Môn Nhà nước và Pháp luật hiện nay được giảng dạy trong hầu hết các học viện, nhà trường quân đội. Theo hệ thống đào tạo của Bộ Quốc phòng, toàn quân hiện có trên 20 học viện, nhà trường quân đội, trong đó khoảng 15 - 18 cơ sở trực tiếp tổ chức giảng dạy môn Nhà nước và Pháp luật hoặc các học phần pháp luật tương đương cho HV đào tạo sĩ quan, cán bộ chính trị, hậu cần - kỹ thuật và một số đối tượng đào tạo chuyên sâu khác.

2.2.1. Những ưu điểm

Đội ngũ giảng viên (GV) giảng dạy môn Nhà nước và Pháp luật tương đối ổn định, có trình độ chuyên môn cơ bản vững vàng. Tại các học viện lớn như Học viện Chính trị, Học viện Hậu cần, Học viện Kỹ thuật Quân sự, đội ngũ GV pháp luật chủ yếu được đào tạo bài bản ở các chuyên ngành Luật Hiến pháp - Hành chính, Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật Hình sự, Luật Quân sự. Theo thống kê nội bộ của các Khoa Nhà nước và Pháp luật, mỗi đơn vị hiện có từ 10 - 20 GV chuyên trách, trong đó 60 - 70% có trình độ thạc sĩ, 20 - 30% có trình độ tiến sĩ, một số GV giữ chức danh GV chính, GV cao cấp. Chương trình, nội dung môn học từng bước được chuẩn hóa và cập nhật. Hầu hết các học viện, nhà trường đã xây dựng chương trình môn Nhà nước và Pháp luật theo khung chương trình thống nhất của Bộ Quốc phòng, kết hợp giữa kiến thức lý luận chung về nhà nước và pháp luật với các nội dung pháp luật chuyên ngành quân sự (Luật Quốc phòng, Luật Nghĩa vụ quân sự, kỷ luật Quân đội, pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước…). Giáo trình chính thức của môn học được biên soạn, thẩm định và ban hành dùng chung trong toàn quân, đồng thời có bổ sung tài liệu tham khảo phù hợp với từng đối tượng đào tạo. Phương pháp giảng dạy từng bước được đổi mới theo hướng tích cực. Một số học viện, nhà trường như Trường Sĩ quan Lục quân 1, Trường Sĩ quan Chính trị, Trường Sĩ quan Kỹ thuật quân sự Vin - Hem Pich (Trường đại học Trần Đại Nghĩa) đã mạnh dạn áp dụng phương pháp thảo luận nhóm, phân tích tình huống pháp lý gắn với thực tiễn quản lý kỷ luật, chấp hành pháp luật trong đơn vị cơ sở. Nhiều GV đã xây dựng hệ thống bài tập tình huống pháp luật quân sự, câu hỏi mở và đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực vận dụng pháp luật của HV, thay vì chỉ kiểm tra ghi nhớ lý thuyết. Nhận thức của cấp ủy, chỉ huy các cấp về vai trò của môn học ngày càng được nâng cao. Trong những năm gần đây, việc phổ biến, giáo dục pháp luật được xác định là một trong những nội dung quan trọng của công tác giáo dục chính trị - tư tưởng trong Quân đội. Do đó, môn Nhà nước và Pháp luật ngày càng được quan tâm trong phân bổ thời lượng giảng dạy, tổ chức học tập chính khóa và ngoại khóa. Nhiều nhà trường đã gắn việc học môn này với các hoạt động như Ngày Pháp luật Việt Nam (9/11), tọa đàm pháp luật, sinh hoạt chuyên đề về kỷ luật quân đội.

2.2.2. Những hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, thực tiễn giảng dạy môn Nhà nước và Pháp luật tại các học viện, nhà trường quân đội vẫn còn bộc lộ một số hạn chế đáng chú ý. Nội dung giảng dạy ở một số đơn vị vẫn còn nặng về lý thuyết, thiếu gắn kết với thực tiễn quân sự. Qua khảo sát tại một số trường sĩ quan khu vực phía Nam, có thể thấy tỷ lệ thời lượng dành cho phân tích tình huống pháp lý thực

tiễn chỉ chiếm khoảng 15 - 20% tổng thời gian môn học, trong khi phần lớn thời gian vẫn tập trung vào truyền đạt khái niệm, nguyên lý chung. Điều này khiến một bộ phận HV chưa thực sự hiểu sâu và vận dụng linh hoạt pháp luật trong xử lý các tình huống phát sinh ở đơn vị. Ứng dụng công nghệ thông tin và phương tiện dạy học hiện đại còn hạn chế. Nhiều nhà trường hiện mới dừng lại ở việc sử dụng trình chiếu PowerPoint, chưa triển khai rộng rãi các phần mềm mô phỏng tình huống pháp lý - quân sự, lớp học trực tuyến hoặc ngân hàng tình huống số. Theo phản ánh của GV, số phòng học chuyên dụng phục vụ dạy học pháp luật còn ít, thư viện số pháp luật quân sự chưa được khai thác hiệu quả, đặc biệt ở các trường sĩ quan đóng quân xa trung tâm. Năng lực nghiên cứu khoa học và trình độ ngoại ngữ của một bộ phận GV còn chưa đồng đều. Mặc dù nhiều GV tích cực tham gia viết bài, đề tài khoa học nhưng nhìn chung số lượng công trình nghiên cứu chuyên sâu về pháp luật quân sự còn hạn chế, chủ yếu dừng ở cấp cơ sở. Trình độ ngoại ngữ của một bộ phận GV chưa đáp ứng yêu cầu tiếp cận tài liệu pháp luật quốc tế, pháp luật so sánh, ảnh hưởng đến chiều sâu học thuật của môn học.

2.2.3. Nguyên nhân của những hạn chế

Việc cập nhật giáo trình, tài liệu giảng dạy còn chậm so với sự thay đổi của hệ thống pháp luật. Hệ thống pháp luật Việt Nam nói chung và pháp luật liên quan đến quốc phòng, an ninh nói riêng thường xuyên được sửa đổi, bổ sung. Tuy nhiên, quy trình biên soạn, thẩm định và ban hành giáo trình trong Quân đội còn nhiều khâu, dẫn đến độ trễ nhất định giữa quy định pháp luật mới và nội dung giảng dạy chính thức. Cơ chế phối hợp giữa nhà trường với các cơ quan pháp luật trong Quân đội chưa thật chặt chẽ. Việc liên hệ thực tế, tổ chức cho HV tham quan, thực tập tại các cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án quân sự còn hạn chế, chủ yếu do yêu cầu bảo mật, nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và điều kiện tổ chức. Điều này ảnh hưởng đến khả năng gắn kết giữa lý luận và thực tiễn pháp lý. Áp lực nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu ảnh hưởng đến quỹ thời gian dành cho giảng dạy và nghiên cứu. GV và HV các học viện, nhà trường quân đội phải đồng thời thực hiện nhiều nhiệm vụ chính trị, quân sự, dẫn đến thời gian dành cho tự học, tự nghiên cứu và đổi mới phương pháp giảng dạy môn Nhà nước và Pháp luật còn hạn chế.

2.3. Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn Nhà nước và Pháp luật tại các học viện, nhà trường quân đội

2.3.1. Đổi mới chương trình, nội dung và giáo trình giảng dạy theo hướng quân sự hóa, thực tiễn hóa

Chương trình, nội dung môn học cần được rà soát, điều chỉnh theo hướng tinh gọn, trọng tâm, bảo đảm hài hòa giữa lý luận chung về nhà nước và pháp luật với các quy định pháp luật chuyên ngành quân sự, quốc phòng. Tăng cường các nội dung liên quan trực tiếp đến chức trách, nhiệm vụ của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp như: pháp luật về tổ chức và hoạt động của Quân đội nhân dân Việt Nam; pháp luật về kỷ luật quân đội, quản lý bộ đội; pháp luật về quốc phòng, an ninh, động viên quốc phòng; pháp luật trong hoạt động tác chiến, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và tham gia phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.Giáo trình cần thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật mới, nhất là Luật Quốc phòng, Luật An ninh mạng, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Dân quân tự vệ, Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các nghị định, thông tư của Bộ Quốc phòng. Đồng thời, bổ sung nội dung về chuyển đổi số trong quản lý quân đội, quản trị dữ liệu quân sự, phòng chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng. Xây dựng hệ thống bài tập, tình huống pháp lý sát thực tiễn đơn vị, phân loại theo từng đối tượng đào tạo (chỉ huy phân đội, cán bộ chính trị, cán bộ hậu cần - kỹ thuật).

2.3.2. Phát triển đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu giảng dạy pháp luật trong môi trường quân đội

Đội ngũ GV là nhân tố quan trọng, có vai trò quyết định chất lượng giáo dục và đào tạo, kết quả thực hiện nhiệm vụ của toàn quân. Vì vậy, các học viện, nhà trường quân đội cần quan tâm hơn nữa đến việc chăm lo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ GV bảo đảm đủ về số lượng, chất lượng, có cơ cấu, độ tuổi, chuyên ngành hợp lý, đồng thời chuẩn hóa theo tiêu chuẩn của Nhà nước, quy định của Bộ

Quốc phòng [6]. Năng lực GV giảng dạy pháp luật là một loại năng lực chuyên biệt, tổng hợp các yếu tố có mối liên hệ hữu cơ với nhau, gồm: phẩm chất nhân cách, kiến thức về nhà nước và pháp luật, kỹ năng, kỹ xảo, phương pháp, tác phong và tư chất của nhà giáo hợp thành khả năng, điều kiện nội tại, bảo đảm cho hoạt động giảng dạy đạt hiệu quả cao [9]. Đội ngũ GV môn Nhà nước và Pháp luật cần được xây dựng theo hướng vừa vững về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức quân nhân, vừa sâu về chuyên môn pháp luật và am hiểu thực tiễn quân sự; "Phải gương mẫu, trực tiếp làm nhiệm vụ: đào tạo những công dân tốt, những cán bộ tốt sau này, góp phần xây dựng CNXH" [8, tr. 275]. Các học viện, nhà trường quân đội cần có kế hoạch bồi dưỡng chuyên sâu về pháp luật quân sự, pháp luật quốc phòng - an ninh, pháp luật quốc tế về xung đột vũ trang, nhân đạo quốc tế cũng như phương pháp sư phạm quân sự hiện đại.

Khuyến khích và tạo điều kiện cho GV tham gia nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn thi hành pháp luật trong quân đội; cử GV đi học tập nâng cao trình độ thạc sĩ, tiến sĩ đúng chuyên ngành. Tăng cường hoạt động trao đổi chuyên môn, tập huấn nghiệp vụ với các cơ quan chức năng như Cục Pháp chế, Cục Tuyên huấn, các học viện, cơ sở đào tạo pháp luật trong và ngoài quân đội nhằm cập nhật kiến thức và nâng cao năng lực giảng dạy.

2.3.3. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính chủ động, kỷ luật và năng lực vận dụng pháp luật của học viên

Phương pháp giảng dạy cần chuyển mạnh từ truyền thụ một chiều sang các phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm nhưng vẫn bảo đảm tính kỷ luật, điều lệnh quân đội. Tăng cường sử dụng phương pháp thảo luận nhóm, phân tích tình huống pháp lý - quân sự, mô phỏng các vụ việc vi phạm kỷ luật, tranh chấp pháp lý trong quản lý bộ đội hoặc thực hiện nhiệm vụ quân sự.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy thông qua bài giảng điện tử, hệ thống học liệu số, bản đồ tư duy, video tình huống pháp luật. Kết hợp giảng dạy trên lớp với các hoạt động ngoại khóa như diễn đàn "Ngày pháp luật trong quân đội", các cuộc thi "Tìm hiểu pháp luật", "Xử lý tình huống pháp lý nhanh" nhằm củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng vận dụng pháp luật cho HV trong điều kiện thực tế.

2.3.4. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị và xây dựng môi trường học tập mang tính pháp lý - quân sự

Các học viện, nhà trường quân đội cần đầu tư đồng bộ hệ thống phòng học đa năng, phòng học chuyên đề pháp luật, thư viện số và kho dữ liệu pháp luật quân sự, quốc phòng. Bảo đảm HV có điều kiện tiếp cận đầy đủ, chính xác các văn bản pháp luật, tài liệu nghiên cứu phục vụ học tập và rèn luyện. Ngoài ra, cần xây dựng môi trường giáo dục chính quy, kỷ luật, mẫu mực, gắn việc học tập môn Nhà nước và pháp luật với rèn luyện ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật quân đội trong sinh hoạt, huấn luyện hằng ngày. Qua đó góp phần hình thành thói quen "sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật" trong môi trường quân sự.

2.3.5. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo năng lực vận dụng pháp luật

Công tác kiểm tra, đánh giá cần được thực hiện theo hướng đánh giá toàn diện kiến thức, kỹ năng và thái độ pháp lý của HV, không chỉ dừng lại ở việc ghi nhớ lý thuyết. Nội dung kiểm tra nên tăng tỷ trọng các câu hỏi tình huống, bài tập vận dụng pháp luật vào quản lý bộ đội, xử lý vi phạm kỷ luật, giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tiễn đơn vị.

Quy trình đánh giá cần kết hợp chặt chẽ giữa đánh giá của GV, tự đánh giá của HV và đánh giá của cơ quan quản lý đào tạo, bảo đảm tính khách quan, công bằng và liên tục. Thông qua đó, khuyến khích HV hình thành tư duy pháp lý quân sự, nâng cao khả năng phân tích, xử lý tình huống và vận dụng pháp luật hiệu quả trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Xem tiếp trang 112